



Mã học sinh:

PHIẾU ĐĂNG KÝ NĂM HỌC 2025 – 2026

A. PHẦN PHỤ HUYNH/NGƯỜI GIÁM HỘ KHAI THÔNG TIN

I. THÔNG TIN HỌC SINH

1. Họ và tên học sinh: Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

(Viết chữ in hoa, có dấu)

2. Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh: Quốc tịch: Dân tộc: Tôn giáo:

3. Năm tốt nghiệp THCS: Xếp loại tốt nghiệp THCS:

4. Hộ khẩu thường trú: Tỉnh/TP: Quận/huyện: Phường/xã:

Địa chỉ (chi tiết số nhà, đường/phố/thôn/xóm):

5. Nơi ở hiện tại: Tỉnh/TP: Quận/huyện: Phường/xã:

Địa chỉ (chi tiết số nhà, đường/phố/thôn/xóm):

6. Con thương binh/liệt sĩ: ☐ Có ☐ Không

7. Thông tin Phụ huynh/Người giám hộ:

Phụ huynh ưu tiên đăng ký nhận thông tin từ nhà trường (điện thoại, email): ☐ Mẹ ☐ Cha

Thông tin mẹ/Người giám hộ	Thông tin cha/Người giám hộ
Họ và tên:	Họ và tên:
Năm sinh:	Năm sinh:
Nghề nghiệp:	Nghề nghiệp:
Đơn vị công tác:	Đơn vị công tác:
Mối quan hệ với học sinh:	Mối quan hệ với học sinh:
Số điện thoại:	Số điện thoại:
Email:	Email:

8. Học sinh có anh/chị/em ruột đang theo học tại Hệ thống giáo dục FPT:

☐ Có ☐ Không

Nếu có, xin vui lòng cung cấp thông tin:

Họ và tên: Ngày sinh: Mã số học sinh/ sinh viên:

Lớp: Cơ sở đang theo học:

9. Đăng ký tổ hợp môn học lựa chọn:

☐ Tổ hợp 1 - KHTN: Vật Lý, Hoá học, Sinh học, Tin học.

☐ Tổ hợp 2 - KHXH: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Vật lý, Tin học.

☐ Tổ hợp 3 – Khai phóng: Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Tin học.

10. Mã định danh MOET: **Mật khẩu:**.....

(Mã định danh và mật khẩu được cấp bởi trường học nơi đã tốt nghiệp theo quy định của địa phương - bỏ qua thông tin này nếu địa phương không yêu cầu)

II. THÔNG TIN SỨC KHOẺ

1. Học sinh có bị dị ứng với bất kỳ thứ gì không? ☐ Có ☐ Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết):

.....
.....

2. Học sinh có mắc các bệnh có thể gây các cơn nguy hiểm cấp tính (bệnh hen, tim, động kinh....) ☐ Có ☐ Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết):

.....
.....

3. Học sinh có các bệnh lý hoặc khiếm khuyết liên quan tới vận động, hành vi, cảm xúc không? (Nếu có, xin nêu chi tiết): ☐ Có ☐ Không

.....
.....

4. Học sinh có các bệnh truyền nhiễm (HIV, Viêm gan, Lao phổi....) không? ☐ Có ☐ Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết):

.....
.....

5. Học sinh có các bệnh lý nào khác cần chú ý không? ☐ Có ☐ Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết):

.....
.....

• Hệ thống Phổ thông FPT không được cấp phép để cung cấp chương trình giáo dục chuyên biệt cho học sinh có nhu cầu đặc biệt liên quan đến sức khỏe thể chất và tinh thần. Vì vậy, Nhà trường không có khả năng cung cấp dịch vụ cho các học sinh có các vấn đề kể trên. Người giám hộ của học sinh có trách nhiệm thông báo ngay với Nhà trường nếu con em mình có những thay đổi bất thường về mặt thể chất, nhận thức, hành vi hay cảm xúc có thể ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh và hoặc ảnh hưởng đến hành xử với bạn bè, giáo viên và cộng đồng. Nhà trường dựa vào khả năng và điều kiện của mình, có quyền áp dụng các biện pháp nhằm hỗ trợ và kiểm soát việc học tập, hành vi và cảm xúc của học sinh. Khi cần, Nhà trường sẽ xin ý kiến tư vấn của các chuyên gia độc lập về tình trạng bệnh lý của học sinh với các chi phí do gia đình chi trả. Nhà trường có toàn quyền quyết định mọi điều chỉnh liên quan đến việc tiếp tục học của học sinh tại Trường, bao gồm cả quyết định chấm dứt việc học tập của học sinh nếu những bệnh lý của học sinh có thể gây nguy hại đến bản thân và các học sinh khác, Nhà trường và cộng đồng.

• Trong trường hợp học sinh bị ốm hoặc mắc các bệnh có khả năng lây nhiễm, nhà trường có quyền hạn chế hoặc ngăn cản học sinh đến trường cho đến khi hết nguy cơ lây nhiễm; và/hoặc trường hợp nhà trường xuất hiện các dịch bệnh truyền nhiễm, vì an toàn cao nhất của học sinh và nhiều học sinh khác, có quyền quyết định tạm ngừng dạy học trực tiếp. Trong những trường hợp này, người giám hộ, học sinh đồng thuận và không có bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến các quyết định nêu trên của Nhà trường.

• Trong trường hợp khẩn cấp y tế và/hoặc nếu nhà trường không thể liên lạc với người giám hộ, người giám hộ đồng ý ủy quyền cho nhà trường tìm kiếm, chỉ dẫn và điều trị y tế cho học

sinh. Các chi phí phát sinh liên quan đến điều trị y tế cho học sinh, bao gồm cả trường hợp khẩn cấp hoặc những trường hợp thông thường khác, sẽ do người giám hộ chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ.

III. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH

Quy định tài chính năm học 2025 - 2026 cho học sinh Khối phổ thông thuộc Hệ thống giáo dục FPT ban hành theo Quyết định số 197/QĐ-CTGDFPT ngày 20/12/2024 được sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 43/QĐ-CTGDFPT ngày 25/02/2025 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Giáo dục FPT và theo Quyết định số 41/QĐ-THN ngày 21/5/2025 của Hiệu trưởng trường THPT Tây Hà Nội (thành viên thuộc Hệ thống phổ thông FPT)

1. Học phí và các khoản phí

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Giá dịch vụ tuyển sinh			
1.1	Dịch vụ tuyển sinh	1 HS/1 lần	200,000	
1.2	Dịch vụ thi học bổng	1 HS/1 lần	200,000	
2	Giá dịch vụ giữ chỗ, dịch vụ nhập học, học phí			
2.1	Dịch vụ giữ chỗ	1 HS/1 lần	2,000,000	1. Không hoàn trả nếu không nhập học 2. Được trừ vào các khoản tiền dịch vụ nhà trường cần phải thu khi học sinh nhập học 3. Chỉ thu khi học sinh đủ điều kiện nhập học
2.2	Dịch vụ nhập học	1 HS/1 khóa	2,000,000	1. Thu cùng học phí khi nhập học 2. Không được hoàn trả nếu rút hồ sơ nhập học
2.3	Học phí áp dụng cho học sinh nhập học mới			1. Học phí được thu 2 lần/1 năm học trước khi học kỳ bắt đầu 2. Các học sinh nhập học chuyển ngang (khối 11-12) sẽ áp dụng theo biểu học phí của khối lớp mà học sinh đó chuyển ngang vào.
2.3.1	Học phí lớp 10 năm học 2025 - 2026	1 HS/1 kỳ	33,500,000	
2.3.2	Học phí lớp 11 năm học 2026 - 2027	1 HS/1 kỳ	36,000,000	
2.3.3	Học phí lớp 12 năm học 2027 - 2028	1 HS/1 kỳ	38,500,000	

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền (VND)	Ghi chú
2.4	Học phí áp dụng cho các học sinh đang học hiện tại			Các học sinh nhập học năm học 2023 và năm 2024 sẽ áp dụng theo lộ trình học phí công bố tại năm nhập học
3	Các khoản dịch vụ khác			
3.1	Dịch vụ quản lý bán trú	1 HS/1 kỳ	2,900,000	Thu cùng học phí hàng kỳ
3.2	Dịch vụ làm lại thẻ học sinh	1 thẻ	50,000	Học sinh nhập học mới được phát miễn phí 01 thẻ
3.3	Dịch vụ trả chậm sách	1 ngày		Số ngày trả sách muộn = ngày thực trả - ngày đến hạn
3.3.1	Dịch vụ trả chậm sách (tối đa bằng giá trị sách)	1 ngày	5,000	
3.3.2	Dịch vụ làm mất sách hoặc rách, mất trang	1 quyển	Theo giá bìa	
3.4	Học phí học bù giáo dục quốc phòng	1 tiết học	100,000	Áp dụng cho học sinh khối THPT
3.5	Dịch vụ tham gia sinh hoạt câu lạc bộ, lớp học nâng cao		Ban hành theo quyết định riêng	

2. Các khoản có tính chất thu hộ, chi hộ

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Dịch vụ xe đưa đón học sinh			1. Nộp cùng học phí hàng kỳ 2. Tiền xe tính theo kỳ, đã trừ các ngày nghỉ lễ, tết
	Điểm đón chung bán kính < =6 km	1 HS/1 kỳ	6,500,000	
	Điểm đón chung bán kính > 6 km	1 HS/1 kỳ	7,500,000	
	Điểm đón riêng bán kính < =6 km	1 HS/1 kỳ	9,000,000	
	Điểm đón riêng bán kính > 6 km	1 HS/1 kỳ	10,000,000	
	Học sinh chỉ đi 1 chiều	1 HS/1 kỳ	60% chi phí ở trên	
2	Dịch vụ ăn bán trú	1 HS/1 kỳ	Số ngày học trong học kỳ nhân với định mức ngày	1. Bữa trưa bắt buộc. Nộp cùng học phí hàng kỳ. 2. Định mức bữa trưa: 45,000đ/ngày

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền (VND)	Ghi chú
3	Sách học theo chương trình riêng của FPT Schools	1 HS/1 bộ/1 năm học	517,000	1. Nộp cùng học phí học kỳ 1 2. Gồm sách Tiếng Anh theo chương trình riêng của FPT Schools (danh mục sách chi tiết xem tại Phụ lục 3) 3. Học sinh đăng ký mua tự nguyện, tuy nhiên cần đảm bảo có sách để học.
4	Trang phục học sinh	1 set/1 HS/1 năm học	1,800,000	1. Nộp cùng học phí khi nhập học 2. Học sinh đăng ký tự nguyện, tuy nhiên cần đảm bảo có đồng phục để mặc theo quy định 3. Học sinh mới vào trường mua theo set đầy đủ gồm: + Áo Polo cộc tay: 170,000 + Quần Sooc nam: 210,000 + Chân váy nữ: 210,000 + Áo khoác: 320,000 + Áo thể thao: 130,000 + Quần thể thao: 140,000 + Võ phục kèm đai: 260,000 + Túi ngủ: 320,000 + Bộ quốc phòng: 250,000 4. Học sinh đang học có thể mua bổ sung từng loại
5	Dịch vụ bảo hiểm y tế	1 HS/1 năm	Theo quy định nhà nước	Nộp vào đầu năm học
6	Dịch vụ khám sức khỏe	1 HS/1 năm	100,000	Nộp cùng học phí học kỳ 1 hàng năm
7	Phí bồi thường làm hư hỏng tài sản của nhà trường	1 tài sản	Theo giá trị khấu hao của tài sản tại thời điểm làm hư hỏng	Chưa bao gồm phí vận chuyển và nhân công lắp đặt (nếu có).

3. Chính sách hoàn trả các khoản phí

a. Dịch vụ tuyển sinh, dịch vụ giữ chỗ, dịch vụ nhập học:

- Giá dịch vụ tuyển sinh, dịch vụ nhập học không được hoàn trả trong bất kỳ trường hợp nào.
- Tiền giữ chỗ không được hoàn trả hoặc chuyển nhượng cho người khác trong trường hợp

học sinh không nhập học.

b. Học phí

- Học sinh thôi học trước ngày học đầu tiên của học kỳ sẽ được trả lại 80% học phí nhà trường thực thu.
- Học sinh thôi học trong vòng 10 ngày làm việc tính từ ngày đầu tiên của học kỳ sẽ được hoàn trả 50% học phí của nhà trường thực thu.
- Học sinh thôi học sau 10 ngày làm việc tính từ ngày đầu tiên của học kỳ sẽ không được hoàn trả học phí.
- Học sinh không được hoàn trả học phí đối với các buổi nghỉ học kể cả trong trường hợp tự ý nghỉ hoặc nghỉ theo lịch của Nhà trường.
- Trường hợp do lỗi từ phía nhà trường như không đủ sĩ số để mở lớp thì học sinh sẽ được hoàn trả 100% các khoản tiền dịch vụ thực nộp trừ đi phần đã sử dụng (nếu có).

c. Các khoản dịch vụ khác

- Dịch vụ quản lý bán trú, dịch vụ nội trú: Giống quy định hoàn trả học phí.
- Câu lạc bộ, các khoá học nâng cao ngoài giờ: Hoàn trả trong trường hợp khoá học chưa bắt đầu. Không hoàn trả nếu học sinh bỏ học dở chừng.

d. Các khoản thu hộ/chí hộ

- Chính sách hoàn trả các khoản thu hộ/chí hộ theo quy định chính sách hoàn trả các khoản thu hộ và chi bộ được ban hành theo từng năm học.
- Bằng việc ký tên vào Phiếu đăng ký, tôi cam kết và chịu mọi trách nhiệm về tính chính xác trong các hồ sơ đăng ký nhập học với nhà trường, được ghi nhận tại Phiếu đăng ký nhập học này, các thông tin về sức khỏe, quy định tài chính và nội quy học sinh Trường.
- Tôi đồng ý với việc dữ liệu cá nhân của học sinh được thu thập, xử lý và lưu trữ bởi FPT School cơ sở Bắc Từ Liêm (đơn vị thành viên của Công ty TNHH Giáo dục FPT hay còn gọi là Tổ chức giáo dục FPT) cho mục đích và theo điều kiện đã được công bố tại Quyết định số 175/QĐ-CTGDFPT ban hành 21/11/2024 của Công ty TNHH Giáo dục FPT về Quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân.

....., ngày.....tháng. năm 2025

Phụ huynh học sinh/Người giám hộ

(Ký, ghi rõ họ tên)

B. PHẦN DÀNH CHO CÁN BỘ NHẬN HỒ SƠ

1. Ngày nhận hồ sơ (dd/mm/yyyy):

2. Đối tượng nhập học:

☐ Xét điểm học bạ:

Cán bộ tuyển sinh ghi rõ điểm của từng kỳ xét tuyển dưới đây:

Kỳ..... Lớp:Toán: Ngữ Văn/TV: Ngoại ngữ:

Kỳ..... Lớp:Toán: Ngữ Văn/TV: Ngoại ngữ:

Kỳ..... Lớp:Toán: Ngữ Văn/TV: Ngoại ngữ:.....

Tổng điểm:

☐ Xét thành tích học tập/Giải thưởng

Chi tiết /thành tích giải thưởng:

Năm đạt giải thưởng:.....

Cấp thi:

☐ Xét điểm thi vào lớp 10 do Sở GD&ĐT địa phương tổ chức:

Điểm Toán: Điểm Ngữ Văn: Điểm Ngoại ngữ:

Tổng điểm:

3. Đối tượng tài chính:

Ưu đãi:

☐ Ưu đãi 30% học phí dành cho con/em ruột của Cán bộ FE

☐ Ưu đãi 10% học phí anh chị em cùng học tại FE

☐ Ưu đãi 10% lần nộp học phí đầu tiên dành cho con ruột của Cán bộ FPT

☐ Ưu đãi khác:

Mức ưu đãi.....Theo chương trình.....

Học bổng:

Mức học bổng:.....Loại học bổng.....

4. Danh mục hồ sơ nhập học:

STT	Tên hồ sơ	SL	Đã nhận	Chưa nhận	Ghi chú
A. Hồ sơ đào tạo					
1	Phiếu đăng ký nhập học (bản gốc)	01			
2	Ảnh 3x4	02			
3	Giấy khai sinh (bản sao/công chứng)	01			
4	Học bạ THCS (bản gốc)	01			
5	Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (bản gốc) áp dụng đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm 2024	01			

STT	Tên hồ sơ	SL	Đã nhận	Chưa nhận	Ghi chú
6	Bằng tốt nghiệp THCS (bản sao có chứng thực)				
7	Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân của học sinh (bản công chứng/photo kèm gốc để đối chiếu)				
8	Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân của cha mẹ hoặc người giám hộ (bản công chứng/photo kèm gốc để đối chiếu)				
9	Hồ sơ chuyển trường dành cho học sinh đang học tại các trường THCS khác chuyển đến trường FPT				
9.1	<i>Đơn xin chuyển trường/Học lại</i>	01			
9.2	<i>Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng trường nơi đi cấp</i>	01			
9.3	<i>Giấy giới thiệu chuyển trường do Trưởng Phòng Giáo dục & Đào tạo (dành cho khối THCS)</i>	01			
9.4	<i>Giấy xác nhận dân sự do công an phường/xã cấp xác nhận không vi phạm nội quy, quy định tại nơi cư trú (dành cho học sinh xin học lại)</i>	01			
10	Chứng chỉ/giải thưởng (dành cho học sinh xét tuyển theo thành tích/học bổng cấp thẳng):				
11	Khác.....				
B. Hồ sơ tài chính (nếu thuộc diện ưu đãi) (ghi rõ tên CB FPT Edu/CB FPT/Anh chị em đang là học sinh/sinh viên và mã CB/Mã HS/Mã SV)					
1	Giấy khai sinh/Sổ hộ khẩu (bản photo)	01			
2	CMND/ CCCD bố/mẹ (bản photo)	01			
3	Giấy xác nhận nhân sự/học sinh/sinh viên	01			
4	Khác.....				

....., ngày tháng năm

Cán bộ nhận hồ sơ
(Ký, ghi rõ họ và tên)